

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Quý II năm 2010

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Quý II	Quý I
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	7,606,886,909	2,660,300,000
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.26		-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	VI.27	7,606,886,909	2,660,300,000
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.28	135,000,000	-
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		7,471,886,909	2,660,300,000
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.29	496,652,592	216,469,920
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	VI.30	40,108,567	30,089,023
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		40,108,567	30,089,023
8. Chi phí bán hàng	24		24,720,000	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		917,883,258	422,132,517
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	30		6,985,827,676	2,424,548,380
11. Thu nhập khác	31		405,634	-
12. Chi phí khác	32		401,540	880,000
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		4,094	(880,000)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		6,985,831,770	2,423,668,380
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.31	1,746,557,943	660,137,095
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.32		
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		5,239,273,827	1,763,531,285
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70		616	207

Người lập
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Ngày 15. tháng 07. năm 2010
Giám đốc
(Ký, đóng dấu)